

Đơn vị: Bệnh viện Tâm thần Ninh Bình  
Chương: 423

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Bệnh viện Tâm thần tỉnh Ninh Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2024 như sau:

DVT: VND

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	<b>15,279,760,120</b>	<b>3,584,204,066</b>	<b>23.46</b>	<b>116.80</b>
<b>I</b>	<b>Số thu tại đơn vị</b>	<b>15,279,760,120</b>	<b>3,584,204,066</b>		
1	Thu viện phí	1,390,341,120	342,612,100		
2	Thu BHYT (tạm tính theo chi phí BHYT phát sinh)	13,807,000,000	3,220,554,566		
3	Thu trông giữ xe (vé điện tử, thực hiện từ 21/3/2024)	47,224,000	19,704,000		
4	Thu hội chẩn liên viện	25,000,000	0		
5	Thu nhà thuốc bệnh viện	10,195,000	1,333,400		
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>15,279,760,120</b>	<b>3,779,157,944</b>	<b>24.73</b>	<b>280.06</b>
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế</b>	<b>8,131,749,699</b>	<b>1,683,434,278</b>		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8,131,749,699	1,683,434,278		
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>7,148,010,421</b>	<b>2,095,723,666</b>		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Tiền lương, phụ cấp lương, tiền trực, các khoản đóng góp BHXH-BHYT-KPCĐ,...)	7,148,010,421	2,095,723,666		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
III	Chi từ số thu được để lại theo chế độ để thực hiện chính sách CCTL	880,376,843	801,827,700	91.08	
IV	Các khoản thu hộ, chi hộ (nhà ăn bệnh viện, thực hiện từ 01/7/2024)		358,510,000		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10,159,717,000	3,858,148,160	37.97	111.79
I	Nguồn ngân sách trong nước	9,020,117,000	3,735,174,760		
1	Loại 130 khoản 132 Hệ bệnh viện	7,840,117,000	3,267,967,300		
1.1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ (Tiền lương, phụ cấp lương, tiền trực, các khoản đóng góp BHXH-BHYT-KPCĐ,...)	7,500,000,000	2,938,550,300		
1.2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	46,000,000	35,300,000		
1.3	Kinh phí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế và hỗ trợ cán bộ, công chức viên chức nghỉ công tác theo nguyện vọng	294,117,000	294,117,000		
2	Loại 130 khoản 131 Hoạt động phòng, chống rối loạn SKTT	1,180,000,000	467,207,460		
2.1	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	1,180,000,000	467,207,460		
II	Nguồn vốn viện trợ (Dự án Basic Need, QĐ473/QĐ-UBND ngày 08/7/2024)	1,139,600,000	122,973,400		

Ninh Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2024

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Đặng Hữu Lục**

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế Ninh Bình (để bc);
- Các khoa, phòng trong bệnh viện;
- Đăng tải lên website bệnh viện;
- Lưu TCKT.